

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH AN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 07/2025/HS-ST
Ngày 19 tháng 02 năm 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thùy Trang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Thanh và ông Phạm Thạch Út

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Hồng Cẩm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa: Ông Hồ Hoàng Vũ - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 04/2025/TLST-HS ngày 22 tháng 01 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2025/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 02 năm 2025, đối với bị cáo:

Mai Ngọc L, sinh ngày 01/01/1978 tại tỉnh An Giang; nơi đăng ký thường trú: Ấp Bình Phú 1, xã Bình Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang; chỗ ở hiện nay: Không có nơi cư trú rõ ràng; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo Hòa Hảo; quốc tịch: Việt Nam; Cha, mẹ: không xác định; Cha nuôi: Mai Ngọc An (đã chết); Mẹ nuôi: Huỳnh Thị Nga; Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/10/2024 tại Nhà tạm giữ - Công an huyện Châu Thành cho đến nay (có mặt).

Bị hại: Ông Trương Văn Ph, sinh năm 1970; trú tại: Ấp Bình Phú 1, xã Bình H, huyện Châu Th, tỉnh An Giang (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Cao Văn T; sinh năm 1988. Nơi cư trú: ấp Trung Hòa, xã Tân Tr, huyện Phú T, tỉnh An Giang (vắng mặt); Ông Phan Văn M, sinh năm 1965. Nơi cư trú: ấp tân Tiến, xã Tân Thành, huyện Tân H, tỉnh Kiên Giang. (đều vắng mặt)

Người làm chứng: Bà Nguyễn Thanh H, sinh năm 1971 (có mặt); Anh Trương Mai Anh V, sinh năm 1992 (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 27/10/2024, Mai Ngọc L mang theo 02 cây dao Thái Lan cất giấu lưng quần; điều khiển xe mô tô biển số 68T5- 1388 từ Thị trấn Phú Mỹ, huyện Phú Tân, An Giang đến nhà ông Mai Ngọc A (đã mất) thuộc ấp Bình Phú I, xã Bình H; huyện Châu Thành là cha nuôi của bị cáo L. Khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, L đến trước nhà bị hại Phạm (căn nhà của ông An do ông Phạm con ruột đang quản lý, sử dụng), dựng xe ở lề đường. Đi vào nhà ngồi nói chuyện với bị hại Phạm và yêu cầu bán nhà chia tài sản nhưng bị hại không đồng ý. Bị cáo liền dùng tay trái rút cây dao Thái Lan, cán gỗ, dài 21,7 cm từ lưng quần ra đâm 02 cái trúng vùng ngực phải của Phạm gây thương tích. Bị hại Phạm cùng con trai Trương Mai Anh Vũ ôm giật, khống chế bị cáo L. L tiếp tục cầm dao đâm trúng gối phải của Phạm 01 cái gây thương tích. Sau đó, Nguyễn Thanh Hồng là vợ của bị hại điện thoại trình báo Công an xã Bình Hòa. Bị hại Phạm được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa An Giang. Phạm yêu cầu xử lý hình sự đối với bị cáo L.

*** Vật chứng thu giữ:**

- 01 cây dao, loại dao Thái Lan, dài 21,7 cm, cán gỗ màu nâu dài 10.5 cm, lưỡi bằng kim loại màu trắng dài 11,2 cm, lưỡi dao bị cong, mũi nhọn.

- 01 cây dao, loại dao Thái Lan, dài 21,7 cm, cán nhựa màu vàng dài 10.5 cm, lưỡi bằng kim loại màu trắng dài 11,2 cm, mũi nhọn.

- 01 xe mô tô biển số 68T - 1388, nhãn hiệu WARM, loại Wave, màu sơn xanh, số khung MWCH3MM51304574, số máy VDP1P52FMH304574.

- 01 áo thun màu trắng, cổ tròn, bên trái mặt trước áo có chữ INSL-X, mặt sau áo có chữ INSL-X; 01 quần vải, màu đen; 01 đôi dép nhựa, màu xanh.

*** Căn cứ Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 718/24/KLTTCT-TTPY ngày 29/10/2024 và Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống (bổ sung) số: 718BS/24/KLTTCT-TTPY ngày 19/11/2024 của Trung tâm Pháp y - Sở Y tế tỉnh An Giang, kết luận:**

Trương Văn Phạm, sinh năm: 1970, địa chỉ: ấp Bình Phú 1, xã Bình Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang.

1. Các kết quả chính:

- Sây sát da rải rác vùng giữa ngực hiện tại không để lại thương tích. Tỷ lệ là 00%. Do vật tày gây nên.

- Sẹo ngực phải khoang liên sườn số II - III cạnh phải xương ức, nằm xiên, kích thước (02 x 0.1) cm, sẹo hơi lồi, hồng, bờ sắc. Tỷ lệ là 01%. Do vật sắc nhọn gây nên.

- Sẹo từ mỏm xương ức đến khoang liên sườn số IV - V đường trung đòn phải, nằm xiên, kích thước (5.5 x 0.1) cm, sẹo hơi lồi, hồng, bờ sắc. Tỷ lệ là 02%. Do vật sắc nhọn gây nên.

- Sẹo mặt trước gối phải, kích thước (1.5 x 0.1) cm, sẹo phẳng, hồng, bờ sắc. Tỷ lệ là 01%. Do vật sắc nhọn gây nên.

- Sẹo sát da dạng mảng rải rác mặt trước gối phải để lại vết biến đổi sắc tố, kích thước (2.5 x 0.2) cm. Tỷ lệ là 01%. Do vật tày gây nên.

2. Kết luận: Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, pháp y tâm thần.

Xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do tất cả thương tích gây nên của Trương Văn Phạm, áp dụng phương pháp cộng theo Thông tư tại thời điểm giám định là: 05% (Bút lục số: 66 - 68, 106 - 108).

*** Căn cứ Kết luận giám định số: 1558/KL-KTHS ngày 25/11/2024 và Kết luận giám định số: 1590/KL-KTHS ngày 30/11/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang, kết luận:**

- Vết màu nâu dính trên lưỡi cây dao có cán bằng nhựa màu vàng gửi giám định là máu người, thuộc nhóm máu O.

- Vết màu nâu dính trên cây dao có cán bằng gỗ màu nâu gửi giám định là máu người, thuộc nhóm máu O.

- Vết màu nâu tại vị trí số 2 là máu người, thuộc nhóm máu O.

- Vết màu nâu tại vị trí số 4 là máu người, thuộc nhóm máu O.

- Máu của bị hại Trương Văn Phạm thuộc nhóm máu O

Ngày 05/11/2024, Mai Ngọc L bị khởi tố để điều tra.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường tiền chi phí điều trị, mất thu nhập, tổng số tiền là 3.464.165đ.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Cao Văn T trình bày: Năm 2018, T mua xe mô tô biển số 68T5-1388 lại của người khác, chưa sang tên. Ngày 27/10/2024, L mượn xe mô tô trên của Tám đi khám bệnh, Tám không biết L sử dụng xe đi gây thương tích cho người khác. Tám yêu cầu được nhận lại xe.

Phan Văn M trình bày: Năm 2005, M đứng tên sở hữu xe mô tô biển số 68T5 - 1388. Khoảng năm 2012, Mừng đã bán xe mô tô biển số 68T5 - 1388 lại cho người khác, không nhớ rõ bán cho ai, chưa sang tên. Mừng không có yêu cầu gì đối với xe mô tô.

Tại Cáo trạng số: 10/CT-VKSCT-HS ngày 20 tháng 01 năm 2025, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành đã truy tố Mai Ngọc L về tội

“Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a, điểm i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Mai Ngọc L khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung vụ án nêu trên.

Bị hại Trương Văn Phạm trình bày tại phiên tòa: phù hợp với nội dung Cáo trạng đã nêu trên. Về hình phạt HĐXX căn cứ quy định pháp luật xử lý. Đối với trách nhiệm dân sự: Bị hại xin rút lại yêu cầu bồi thường, không yêu cầu.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa nhưng quá trình điều tra trình bày phù hợp với nội dung Cáo trạng đã nêu trên.

Người làm chứng: Nguyễn Thanh Hồng, Trương Mai Anh Vũ trình bày những tình tiết liên quan đến vụ án phù hợp với nội dung Cáo trạng và diễn biến tại phiên tòa hôm nay.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 09 tháng đến 01 năm 03 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam 28/10/2024.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 cây dao (loại dao Thái Lan) có tổng chiều dài 21,7 cm, cán dao bằng gỗ màu nâu có kích thước (10,5 x 02) cm, trên cán dao có chữ KIWI, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 11,2cm, loại một lưỡi sắc, nơi rộng nhất 02cm, lưỡi dao bị cong, mũi nhọn, trên lưỡi dao có chữ KIWI BRAND MADE IN THAILAND; 01 cây dao (loại dao Thái Lan) có tổng chiều dài 21,7 cm, cán dao bằng nhựa màu vàng có kích thước (10,5 x 02) cm, trên cán dao có chữ KIWI, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 11,2cm, loại một lưỡi sắc, nơi rộng nhất 02cm, mũi nhọn, trên lưỡi dao có chữ KIWI BRAND MADE IN THAI. Đây là hung khí bị cáo sử dụng gây thương tích cho bị hại, không còn giá trị sử dụng; và 01 túi nilon trong suốt chứa một que tăm bông có dính vết màu nâu; 01 túi giấy mặt trước có ghi “Vết máu ở vị trí số 4”, bên trong có: một túi nilon trong suốt chứa một que tăm bông có dính vết màu nâu, không giá trị sử dụng.

- 01 xe mô tô biển số 68T - 1388, nhãn hiệu WARM, loại Wave, màu sơn xanh, số khung MWCH3MM51304574, số máy VDP1P52FMH304574, quá trình điều tra xác định đây là tài sản của Phan Văn Mừng cho bị cáo mượn, không biết bị cáo sử dụng xe đi gây thương tích cho người khác, Mừng yêu cầu nhận lại xe, nên đề nghị trao trả lại xe cho Mừng.

- 01 áo thun màu trắng, cổ tròn, bên trái mặt trước áo có chữ INSL-X, mặt sau áo có chữ INSL-X; 01 quần vải, màu đen; 01 đôi dép nhựa, màu xanh, là của

bị cáo mặt thời điểm gây thương tích, bị cáo yêu cầu nhận lại nên đề nghị trao trả lại cho bị cáo.

Tại phiên tòa hôm nay bị hại rút lại yêu cầu bồi thường trách nhiệm dân sự nên đề nghị Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

Bị cáo không bào chữa và tranh luận gì khác, lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

- Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến và khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

- Tại phiên tòa, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt không có lý do mặc dù đã được Tòa án đã tiến hành triệu tập hợp lệ. Xét thấy, sự vắng mặt của họ không trở ngại đến việc xét xử của vụ án. Căn cứ vào Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về nội dung: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng về thời gian, địa điểm, thủ đoạn, mục đích, động cơ phạm tội và hậu quả do tội phạm gây ra, cùng các tang vật đã thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác được thu thập khách quan đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ để kết luận:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 27/10/2024, tại ấp Bình Phú 1, xã Bình Hòa, huyện Châu Thành, An Giang. Giữa bị cáo với bị hại không có mâu thuẫn gì với nhau; mục đích bị cáo yêu cầu bị hại bán căn nhà của cha nuôi là ông An; không được bị hại đồng ý. Sau đó, bị cáo đã thực hiện hành vi dùng dao Thái Lan dài 21,7cm là hung khí nguy hiểm đâm 02 cái trúng vùng ngực phải của bị hại. Được gia đình bị hại can ngăn, nhưng bị cáo tiếp tục cầm dao đâm 01 cái trúng gối phải của bị hại Phạm gây thương tích với tỷ lệ là 05%, bị cáo thực hiện hành vi có tính chất côn đồ.

Hành vi của bị cáo Mai Ngọc L đã phạm tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 có khung hình phạt phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm (tội phạm ít nghiêm trọng).

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của con người được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh trật tự và an toàn cho xã hội, làm quần chúng nhân dân lên án và bất bình. Do vậy cần xử lý thật nghiêm minh đối với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, sống có ích cho xã hội và nhằm mục đích răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo là người trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi làm tổn hại đến sức khỏe của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện và hậu quả xảy ra gây thương tích cho bị hại. Do đó, cần phải có hình phạt tương xứng với mức độ nghiêm trọng của tội phạm.

Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo và thật sự ăn năn hối cải. Bị cáo thuộc thành phần nhân dân lao động, không biết chữ nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế, chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng - đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét thấy: Giữa bị cáo với bị hại không có mâu thuẫn với nhau. Chỉ vì việc nhỏ nhặt, lẽ ra phải kiềm chế bản thân tìm cách giải quyết hài hòa hơn nhưng lại sử dụng hung khí nguy hiểm để giải quyết. Sau khi sự việc xảy ra, gia đình bị hại can ngăn nhưng bị cáo tiếp tục dùng dao đâm trúng gối phải của bị hại. Điều này thể hiện tính côn đồ, hung hãn xem thường pháp luật. Do đó, việc áp dụng hình phạt tù nghiêm khắc là cần thiết nhằm giáo dục răn đe và phòng ngừa chung. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù cách ly khỏi xã hội một thời gian là có căn cứ, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bị hại rút yêu cầu về bồi thường thiệt hại, không có yêu cầu gì thêm. HĐXX không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ, nên được Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

[8] Về án phí sơ thẩm: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Mai Ngọc L phạm tội “Cố ý gây thương tích”;

1. Căn cứ điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Mai Ngọc L 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 28/10/2024.

Căn cứ các Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy 02 con dao loại Thái Lan có tổng chiều dài 21,7 cm đã qua sử dụng và 01 túi nilon trong suốt chứa một que tăm bông có dính vết màu nâu; 01 túi giấy mặt trước có ghi “Vết máu ở vị trí số 4”

- Trả lại cho Cao Văn Tám 01 xe mô tô biển số 68T - 1388, nhãn hiệu WARM, loại Wave, màu sơn xanh, số khung MWCH3MM51304574, số máy VDP1P52FMH304574.

- Trả lại cho bị cáo Mai Ngọc L 01 áo thun màu trắng, cổ tròn, bên trái mặt trước áo có chữ INSL-X, mặt sau áo có chữ INSL-X; 01 quần vải, màu đen; 01 đôi dép nhựa, màu xanh.

(đặc điểm theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/01/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Châu Thành và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành).

Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Mai Ngọc L phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự

Bị cáo; bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 19/02/2025). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- Những người tham gia tố tụng;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang;
- Phòng KTNV-THA – TAND tỉnh An Giang;
- CQ CSĐT Công an huyện Châu Thành;
- Chi cục THA.DS huyện Châu Thành;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Ngô Thùy Trang